CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2026/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH
Quy định chế độ phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị định này quy định chế độ phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là phụ cấp chức vụ) trong các cơ sở giáo dục công lập.

2. Nghị định này áp dụng đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, bao gồm:

a) Cơ sở giáo dục đại học;

b) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

c) Cơ sở giáo dục phổ thông;

d) Cơ sở giáo dục mầm non;

đ) Trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và trung tâm giáo dục nghề nghiệp;

e) Trường dự bị đại học, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông nội trú, trường chuyên, trường năng khiếu, trường, lớp dành cho người khuyết tật, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, Trường Hữu nghị T78, trường Hữu nghị 80, trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc, trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục khác).

3. Căn cứ quy định tại Nghị định này, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội quy định cụ thể hệ số phụ cấp chức vụ của cán bộ quản lý các trường có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Nghị định này không áp dụng đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Chức danh tương đương* là chức vụ quản lý trong cơ sở giáo dục có cùng cấp quản lý, cùng hưởng mức hệ số phụ cấp chức vụ giống nhau và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong danh mục vị trí việc làm của cơ sở giáo dục.

2. *Đơn vị tương đương* là đơn vị thuộc, trực thuộc cơ sở giáo dục có vị trí, chức năng, nhiệm vụ tương đương với đơn vị được quy định tại Nghị định này; việc xác định đơn vị tương đương căn cứ vào cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật và danh mục vị trí việc làm của đơn vị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 3. Nguyên tắc hưởng phụ cấp chức vụ

1. Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được hưởng phụ cấp chức vụ theo chức vụ quản lý gắn với loại hình cơ sở giáo dục quy định tại Nghị định này. Đối với trường phổ thông có nhiều cấp học thì cán bộ quản lý được hưởng mức phụ cấp chức vụ tương ứng với cấp học cao nhất có trong cơ sở giáo dục đó. Trường hợp một người đồng thời giữ nhiều chức vụ quản lý khác nhau thì chỉ được hưởng 01 mức phụ cấp chức vụ cao nhất.

2. Các trường hợp được hưởng, thôi hưởng và bảo lưu phụ cấp chức vụ không quy định tại Nghị định này được thực hiện theo hướng dẫn về chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có thẩm quyền.

3. Cán bộ quản lý được cơ quan có thẩm quyền quyết định điều động, biệt phái, thay đổi vị trí việc làm theo yêu cầu nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền thì được hưởng mức phụ cấp chức vụ như sau:

a) Trường hợp mức phụ cấp chức vụ mới thấp hơn mức đang hưởng thì được bảo lưu mức phụ cấp chức vụ của chức vụ quản lý cũ đến khi hết thời hạn bổ nhiệm chức vụ hiện giữ hoặc đến thời điểm được cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm giữ chức vụ quản lý mới hoặc quyết định miễn nhiệm;

b) Trường hợp mức phụ cấp chức vụ mới cao hơn mức đang hưởng thì thực hiện theo mức phụ cấp mới từ tháng tiếp theo ngày có hiệu lực tại quyết định của cơ quan có thẩm quyền về điều động, biệt phái hoặc thay đổi vị trí việc làm.

4. Cán bộ quản lý được cơ quan có thẩm quyền quyết định thuyên chuyển (đối với nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục), thay đổi vị trí việc làm theo nguyện vọng cá nhân thì được bảo lưu mức phụ cấp chức vụ tối đa 06 tháng kể từ ngày quyết định của cấp có thẩm quyền có hiệu lực thi hành.

5. Trường hợp cơ sở giáo dục chưa được cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm hiệu trưởng, giám đốc, người được cấp có thẩm quyền quyết định giao phụ trách hoặc giao quyền hiệu trưởng, giám đốc được hưởng mức phụ cấp chức vụ của hiệu trưởng, giám đốc đến khi có quyết định thay thế của cấp có thẩm quyền.

6. Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục từ chức theo quy định được bảo lưu phụ cấp chức vụ theo quy định của Đảng và pháp luật về viên chức.

7. Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tại trường mầm non, trường phổ thông, trường chuyên thuộc, trực thuộc cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp hưởng mức phụ cấp chức vụ tương ứng của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tại trường mầm non, trường phổ thông, trường chuyên.

8. Phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý tại các đơn vị thuộc, trực thuộc cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có tính chất hoạt động đặc thù được thực hiện theo nguyên tắc:

a) Cán bộ quản lý tại tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm, đơn vị đào tạo, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc áp dụng mức phụ cấp chức vụ của đơn vị tương đương quy định tại Nghị định này;

b) Cán bộ quản lý tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh là sĩ quan quân đội biệt phái hưởng phụ cấp chức vụ theo quy định đối với lực lượng vũ trang; là viên chức cơ sở giáo dục hưởng phụ cấp chức vụ theo quy định tại Nghị định này;

c) Cán bộ quản lý tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ áp dụng mức phụ cấp chức vụ quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật về doanh nghiệp có liên quan.

Chương II
PHỤ CẤP CHỨC VỤ

Điều 4. Phụ cấp chức vụ tại cơ sở giáo dục đại học

1. Đại học Quốc gia

a) Giám đốc: 1,30;

b) Phó giám đốc: 1,10;

c) Trưởng ban chức năng và chức danh tương đương: 0,90;

d) Phó trưởng ban chức năng và chức danh tương đương: 0,70.

2. Đại học vùng đào tạo đa lĩnh vực, đại học đào tạo đa ngành ở tất cả các trình độ của giáo dục đại học

a) Giám đốc: 1,10;

b) Phó giám đốc: 1,00;

c) Trưởng ban chức năng và chức danh tương đương: 0,80;

d) Phó trưởng ban chức năng và chức danh tương đương: 0,60.

3. Trường đại học, trường đại học có tên gọi là học viện, trường đại học thành viên, viện nghiên cứu thành viên thuộc Đại học Quốc gia

a) Hiệu trưởng, Giám đốc: 1,00;

b) Phó hiệu trưởng, Phó giám đốc: 0,80;

c) Trường đại học, trường đại học có tên gọi là học viện, trường đại học thành viên thuộc Đại học Quốc gia được công nhận là cơ sở giáo dục đại học trọng điểm hoặc là cơ sở đào tạo giáo viên thì được cộng thêm 0,1 vào phụ cấp chức vụ của hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc.

4. Trường đại học thành viên thuộc đại học vùng

a) Hiệu trưởng, Giám đốc: 0,90;

b) Phó hiệu trưởng, Phó giám đốc: 0,70.

5. Phụ cấp chức vụ cán bộ quản lý tại trường thuộc, phân hiệu, phòng chức năng, khoa và đơn vị tương đương thuộc, trực thuộc cơ sở giáo dục đại học tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều này

a) Cấp trưởng: 0,50;

b) Cấp phó: 0,40;

c) Đối với khoa được giao nhiệm vụ đào tạo trình độ tiến sĩ hoặc chủ trì tổ chức thực hiện từ 05 chương trình đào tạo cấp văn bằng trở lên theo cơ cấu tổ

chức, phân công nhiệm vụ của cơ sở giáo dục đại học thì được cộng thêm 0,1 vào phụ cấp chức vụ của cấp trưởng, cấp phó.

6. Phụ cấp chức vụ cán bộ quản lý tại bộ môn và đơn vị thuộc, trực thuộc tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 5 Điều này

a) Cấp trưởng: 0,40;

b) Cấp phó: 0,30.

7. Cơ sở giáo dục đại học thành lập theo Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với chính phủ nước ngoài thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ theo quy định tại Hiệp định. Trường hợp Hiệp định không quy định thì áp dụng mức phụ cấp chức vụ của cơ sở giáo dục đại học được công nhận là cơ sở giáo dục đại học trọng điểm.

Điều 5. Phụ cấp chức vụ tại trường cao đẳng

1. Trường cao đẳng được cơ quan có thẩm quyền công nhận là trường cao đẳng trọng điểm, trường cao đẳng chất lượng cao theo quy định hoặc là trường cao đẳng có từ 03 phân hiệu, địa điểm khác thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp theo quy định trở lên

a) Hiệu trưởng: 0,90;

b) Phó hiệu trưởng: 0,70.

2. Trường cao đẳng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này

a) Hiệu trưởng: 0,80;

b) Phó hiệu trưởng: 0,60.

3. Phụ cấp chức vụ cán bộ quản lý tại khoa, phòng chức năng, phân hiệu, đơn vị khác không có tư cách pháp nhân phục vụ hoạt động giáo dục nghề nghiệp được thành lập theo quy định và đơn vị tương đương

a) Cấp trưởng: 0,45;

b) Cấp phó: 0,35;

c) Đối với khoa được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức thực hiện từ 05 chương trình đào tạo cấp văn bằng trở lên theo cơ cấu tổ chức, phân công nhiệm vụ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp thì được cộng thêm 0,1 vào phụ cấp chức vụ của cấp trưởng, cấp phó.

4. Phụ cấp chức vụ cán bộ quản lý tại bộ môn và đơn vị thuộc, trực thuộc tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 3 Điều này

a) Cấp trưởng: 0,30;

b) Cấp phó: 0,20.

Điều 6. Phụ cấp chức vụ tại trường trung cấp

1. Hiệu trưởng: 0,80.

2. Phó hiệu trưởng: 0,60.

3. Phụ cấp chức vụ cán bộ quản lý tại khoa, phòng chức năng, phân hiệu, đơn vị khác không có tư cách pháp nhân phục vụ hoạt động giáo dục nghề nghiệp được thành lập theo quy định và đơn vị tương đương

a) Cấp trưởng: 0,35;

b) Cấp phó: 0,25.

4. Phụ cấp chức vụ cán bộ quản lý tại bộ môn và đơn vị thuộc, trực thuộc tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 3 Điều này

a) Cấp trưởng: 0,20;

b) Cấp phó: 0,15.

Điều 7. Phụ cấp chức vụ tại trường trung học phổ thông, trường trung học nghề

1. Hiệu trưởng: 0,70;

2. Phó Hiệu trưởng: 0,55.

3. Phụ cấp chức vụ cán bộ quản lý tại tổ chuyên môn và đơn vị tương đương thuộc trường trung học phổ thông

a) Cấp trưởng: 0,25;

b) Cấp phó: 0,15.

4. Phụ cấp chức vụ cán bộ quản lý tại khoa, phòng chức năng, phân hiệu, đơn vị khác không có tư cách pháp nhân phục vụ hoạt động giáo dục nghề nghiệp được thành lập theo quy định và đơn vị tương đương thuộc trường trung học nghề

a) Cấp trưởng: 0,30;

b) Cấp phó: 0,20;

5. Phụ cấp chức vụ cán bộ quản lý tại bộ môn và đơn vị thuộc, trực thuộc tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 4 Điều này thuộc trường trung học nghề thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định này.

Điều 8. Phụ cấp chức vụ tại trường trung học cơ sở

1. Hiệu trưởng: 0,55.

2. Phó hiệu trưởng: 0,45.

3. Phụ cấp chức vụ cán bộ quản lý tại tổ chuyên môn và đơn vị tương đương

a) Cấp trưởng: 0,20;

b) Cấp phó: 0,15.

Điều 9. Phụ cấp chức vụ tại trường tiểu học và trường mầm non

1. Hiệu trưởng: 0,50;

2. Phó hiệu trưởng trường tiểu học: 0,40;

3. Phó hiệu trưởng trường mầm non: 0,35.

4. Phụ cấp chức vụ cán bộ quản lý tại tổ chuyên môn và đơn vị tương đương áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định này.

Điều 10. Phụ cấp chức vụ tại trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và trung tâm giáo dục nghề nghiệp

1. Giám đốc: 0,80.

2. Phó giám đốc: 0,60.

3. Phụ cấp chức vụ cán bộ quản lý tại phòng, tổ chuyên môn, nghiệp vụ, tổ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đơn vị tương đương

a) Cấp trưởng: 0,40.

b) Cấp phó: 0,30.

Điều 11. Phụ cấp chức vụ tại cơ sở giáo dục khác

1. Trường dự bị đại học áp dụng mức phụ cấp chức vụ của trường cao đẳng trọng điểm, trường cao đẳng chất lượng cao.

2. Trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông nội trú, trường chuyên, trường năng khiếu, trường, lớp dành cho người khuyết tật, Trường Hữu nghị T78, trường Hữu nghị 80, trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc áp dụng mức phụ cấp chức vụ của trường trung học phổ thông.

3. Trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên áp dụng mức phụ cấp chức vụ của trường trung học cơ sở.

4. Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập áp dụng mức phụ cấp chức vụ của cơ sở giáo dục quy định tại Điều 10 Nghị định này.

Điều 12. Phương thức, nguồn kinh phí chi trả phụ cấp chức vụ

1. Phụ cấp chức vụ được chi trả cùng kỳ lương hằng tháng (kể cả thời gian nghỉ hè đối với nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) và được dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội.

2. Việc tính phụ cấp chức vụ thực hiện theo quy định của pháp luật về chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ, công chức, viên chức.

3. Nguồn kinh phí thực hiện chi trả phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được cân đối trong ngân sách trung ương và ngân sách địa phương

theo phân cấp, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

Đối với các cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, kinh phí chi trả chế độ phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được tính vào chi phí hoạt động thường xuyên (chi phí hợp lý) và chi trả từ nguồn thu sự nghiệp hợp pháp của đơn vị theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Điều khoản chuyển tiếp

1. Không thực hiện việc phân loại, xếp hạng cơ sở giáo dục để xác định mức phụ cấp chức vụ của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đối với các hồ sơ đề nghị của cơ sở giáo dục đã gửi cấp có thẩm quyền trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được quyết định.

2. Trường hợp mức phụ cấp chức vụ theo Nghị định này cao hơn mức hiện hưởng thì được hưởng theo mức quy định tại Nghị định này kể từ tháng tiếp theo ngày Nghị định có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp mức phụ cấp chức vụ theo Nghị định này thấp hơn mức phụ cấp chức vụ hiện hưởng thì tiếp tục được hưởng mức cũ cho đến khi hết thời hạn bổ nhiệm chức vụ hiện giữ hoặc có quyết định thay thế của cấp có thẩm quyền; trường hợp thời hạn bổ nhiệm còn dưới 06 tháng thì được bảo lưu 06 tháng. Nguồn kinh phí chi trả bảo lưu phụ cấp chức vụ do đơn vị tự cân đối, bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm được giao hoặc từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Nghị định này; rà soát, xử lý theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành quy định về chế độ phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để bảo đảm thống nhất với các quy định tại Nghị định này.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Căn cứ các quy định về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quy chế tổ chức và hoạt động, danh mục vị trí việc làm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, quy chế chi tiêu nội bộ, điều kiện thực tế và thẩm quyền được giao, người đứng đầu cơ sở giáo dục xem xét, quyết định hệ số phụ cấp các chức danh tương đương, đơn vị tương đương tại cơ sở, đảm bảo không vượt quá mức phụ cấp chức vụ tương ứng quy định tại Nghị định này.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026.

2. Kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, quy định tại điểm 19 của Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của nhà nước; cơ quan đơn vị thuộc quân đội nhân dân và công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ hết hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới.

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2). …

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG